

Thuận Nam, ngày 15 tháng 3 năm 2024

Số: 01/2024/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh, thương mại thụ lý số 01/2024/TLST-KDTM ngày 29 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty A.

Địa chỉ trụ sở: Số 73 Nguyễn Văn Cừ, khu phố 01, phường D, thành phố PR, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: ông Võ Ngọc Đ - Chức vụ: Giám đốc.

- Bị đơn: Bà Lương Thị N, sinh năm 1972

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: LN, CN, TN, Ninh Thuận.

Nơi ở hiện nay: LT3, PD, TN, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự, Công ty A do ông Võ Ngọc Đ làm đại diện theo pháp luật và bà Lương Thị N cùng thống nhất thoả thuận: Bà Lương Thị N xác nhận còn nợ và đồng ý **trả nợ** cho Công ty A tổng số tiền 211.784.562 đồng (*bằng chữ: Hai trăm mười một triệu, bảy trăm tám mươi bốn nghìn, năm trăm sáu mươi hai đồng*) theo Biên bản xác nhận công nợ số 10/2023/BBCN ngày 15/6/2023 theo yêu cầu của Công ty A. Công ty A đồng ý nhận khoản tiền này từ bà Lương Thị N và không có yêu cầu tính lãi đối với số tiền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

- Bà Lương Thị N đồng ý chịu toàn bộ án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm là 5.294.614 đồng (*bằng chữ: Năm triệu, hai trăm chín mươi bốn nghìn, sáu trăm mười bốn đồng*) (cách tính: 50% x 211.784.562 đồng x 5%) án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm đối với khoản nghĩa vụ phải thực hiện.

- Công ty A không phải chịu án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty A 5.295.000 đồng (*bằng chữ: Năm triệu, hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002119 ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tâm